TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2020/HS-ST
Ngày 27-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 150/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Văn Th, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1958 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 110A/173 đường H, phường H, quận L, thành phố H1; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn D và bà Nguyễn Thị V; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 178/HS-ST ngày 28/5/1986 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (đã được xóa án tích); bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/11/2019, ngày 06/8/2020 bị bắt theo Quyết định truy nã, tạm giam ngày 07/8/2020; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thu Tr; nơi cư trú: Số 16/99 đường P, phường N, quận L, thành phố H1; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Đắc H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 17/9/2019, Chu Văn Th cùng Lê Đắc H; nơi cư trú: Số 15/43 đường N, phường A, quận L, thành phố H1 đi cùng nhau đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động Đại Mobile; tại địa chỉ: Số 136 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là cửa hàng của chị Nguyễn Th Tr; nơi cư trú: Số 16/99 đường P, phường N, quận L, thành phố H.

Khi đến quán thì Th và H mỗi người đi một xe máy. H cầm điện thoại của H vào bàn phía trong quầy để sửa, còn Th ngồi ở ghế ngoài cửa cạnh tủ kính trưng bày điện thoại. Trong lúc H nói chuyện với nhân viên sửa chữa thì Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chủ cửa hàng, Th dùng tay mở cửa kính của tủ, lấy chiếc máy điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi đen đang được cắm sạc trong tủ. Lấy được điện thoại thì Th đút vào túi quần trước bên pH và tiếp tục ngồi đợi H sửa điện thoại, sau đó nhân viên của quán nói với H để lại chiếc điện thoại để sửa, khi nào xong thì báo đến lấy, lúc này Th và H lấy xe đi về.

Đến khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, H được nhân viên của cửa hàng gọi điện đến lấy điện thoại, H bảo Th chở đến quán sửa chữa điện thoại trên để lấy điện thoại.Th lấy xe máy chở H đến ngã 3 Khách sạn Nam Cường, đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì Th nói với H "Ông tự đến đấy một mình đi, tôi không đi đâu". Sau đó H bắt xe ôm đến cửa hàng điện thoại để lấy điện thoại. Khi đến cửa hàng thì H được nhân viên cửa hàng thông báo, người đi cùng với H lúc chiều đã trộm cắp chiếc máy điện thoại Iphone 6S Plus của quán và yêu cầu người đó trả lại điện thoại cửa hàng. H điện thoại cho Th nhưng không thấy nghe máy, một lúc sau Th thấy H không quay lại thì đã đi xe máy qua cửa hàng điện thoại để kiểm tra. Khi Th vừa đến gần cửa hàng thì H đã chỉ cho nhân viên biết Th đang đi đến, nhân viên cửa hàng đã ra chặn xe của Th thì Th phóng xe bỏ chạy về phía cầu vượt Lạch Tray, đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Thấy vậy nhân viên cửa hàng đã đưa H về trụ sở Công an phường Lạch Tray để trình báo sự việc trên.

Đến 09 giờ ngày 18/9/2019, Th đã đến cơ quan công an đầu thú. Ngày 20/11/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 06/8/2020 bị bắt theo Quyết định truy nã số 19 ngày 7/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 50/KL-HĐ ngày 31/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: 01 máy điện thoại Iphone 6S Plus 16Gb màu ghi đen, đến thời điểm bị xâm hại có trị giá 4.000.000 đồng.

Về vật chứng: 01 máy điện thoại Iphone 6S Plus 16Gb màu ghi đen đã Th hồi trả lại cho người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thu Tr đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 máy điện thoại Iphone 6S Plus 16Gb màu ghi đen (theo biên bản trả lại đồ vật ngày 21/12/2019) và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 30/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố H Phòng truy tố bị cáo Chu Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại chị Nguyễn Thu Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Chu Văn Th với mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; về trách nhiệm dân sự: Đã Th hồi trả lại cho bị hại; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về án phí: Buộc bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn Th không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng:

[2] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã triệu tập hợp lệ bị hại chị Nguyễn Thu Tr; người làm chứng Lê Đắc H nhưng vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại chị Nguyễn Thu Tr và người làm chứng Lê Đắc H.

- Về tội danh:

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 17/9/2019, Chu Văn Th đi đến cửa hàng sửa chữa điện thoại di động Đại Mobile; tại địa chỉ: Số 136 đường Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng là cửa hàng của chị Nguyễn Thu Tr. Lợi dụng sơ hở, Chu Văn Th đã lén lút chiếm đoạt tài sản của của chị Nguyễn Thu Tr là 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus 16Gb màu ghi đen có trị giá 4.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần pH xử lý nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân bị cáo:

[6] Bị cáo Chu Văn Th nhân thân có 01 tiền án năm 1986 tuy đã được xóa án, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên do bị cáo bỏ trốn, nên ngày 06/8/2020 bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Hội đồng xét xử xét bị cáo Chu Văn Th không có công việc, không có Th nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Bị hại chị Nguyễn Thị Tr đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Trong vụ án này, Lê Đắc H đi cùng với Th nhưng không biết việc Th trộm cắp tài sản không bàn bạc, không giúp sức cho Th, nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[11] Bị cáo phải nộp án phảií theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[12] Bị cáo Chu Văn Th, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Chu Văn Th 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2020.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc: Bị cáo Chu Văn Th pH nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Chu Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại chị Nguyễn Thu Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Bích Phượng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phượng